

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Số 12 -NQ/TU

Đắk Nông, ngày 16 tháng 12 năm 2021



NGHỊ QUYẾT

Về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; ngay từ đầu nhiệm kỳ 2015-2020, Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 05/5/2016 về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; thường xuyên chỉ đạo triển khai thực hiện một cách chủ động, quyết liệt, sáng tạo, huy động hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở và đông đảo nhân dân tích cực tham gia. Đến nay, Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh đạt được nhiều kết quả nổi bật trên tất cả các lĩnh vực, bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được nâng cấp, đầu tư khá đồng bộ theo quy hoạch; cảnh quan môi trường nông thôn ngày càng sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn; kinh tế nông thôn từng bước phát triển với quy mô, trình độ, hiệu quả ngày càng cao; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế được quan tâm đầu tư, phát triển; vai trò chủ thể của người dân được phát huy tích cực, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được nâng lên rõ rệt; hệ thống chính trị cơ sở được củng cố, an ninh, trật tự được bảo đảm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với mục tiêu giao tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 03/NQ-TU, ngày 05/5/2016 của Tỉnh ủy đã đề ra, cụ thể: Toàn tỉnh đã có 29/60 xã đạt chuẩn nông thôn mới chiếm 48,3%, bình quân mỗi xã đạt 16 tiêu chí/xã, không còn xã nào đạt dưới 10 tiêu chí, thành phố Gia Nghĩa có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đã đạt được, Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh thời gian qua còn bộc lộ những tồn tại, hạn chế như: Kết quả xây dựng nông thôn mới giữa các địa phương có khoảng cách chênh lệch lớn; ở những địa phương đặc biệt khó khăn, đông đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại; chất lượng đạt chuẩn nhiều tiêu chí mới ở mức tối thiểu của quy định, thiếu chiều sâu, chưa thực sự bền vững; công tác duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới ở một số xã, huyện sau đạt chuẩn còn hạn chế, tinh thần tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới có dấu hiệu chững lại; kết cấu

hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được quan tâm đầu tư song nhiều nơi chưa đáp ứng được yêu cầu; cảnh quan môi trường nông thôn một số nơi chưa thực sự chuyển biến rõ nét; công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống chưa được quan tâm đúng mức; việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động nông thôn còn chậm; hệ thống chính trị cơ sở chưa đủ mạnh; an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, diễn biến khó lường.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan như công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền, vận động của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể một số địa phương, đơn vị chưa quyết liệt và thường xuyên; năng lực cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở cơ sở còn hạn chế; nguồn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho chương trình còn thấp so với nhu cầu; còn mang nặng tư tưởng dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nên các nội dung có tác động trực tiếp đến đời sống của người dân chưa được quan tâm đúng mức; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, cùng với biến động của thị trường đã ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập và đời sống của người dân khu vực nông thôn.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Xây dựng nông thôn mới là Chương trình phát triển tổng hợp, toàn diện, thường xuyên, không có điểm dừng ở khu vực nông thôn; là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, trong đó lấy người dân làm chủ thể trên nền tảng tinh thần đoàn kết, khơi dậy sức mạnh toàn dân xây dựng nông thôn mới, theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

Phát triển khu vực nông thôn lấy Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới làm chương trình khung, theo đó tất cả các chương trình, dự án thực hiện trên địa bàn nông thôn cần bám sát định hướng, mục tiêu, nội dung, tiêu chuẩn của xây dựng nông thôn mới để triển khai thực hiện phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, huyện, tỉnh.

Xây dựng nông thôn mới dựa trên cơ sở phát huy lợi thế của từng địa phương, nhằm phát triển nông nghiệp toàn diện, theo hướng chất lượng, hiệu quả và bền vững, xây dựng nông thôn ngày càng giàu có, nông dân văn minh.

Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 đặt nền tảng quan trọng để thực hiện đạt các mục tiêu, chiến lược đã xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu của Đảng bộ tỉnh lần thứ XII là: "*Đến năm 2030, xây dựng tỉnh Đắk Nông trở thành địa phương phát triển kinh tế năng động và bền vững của vùng Tây Nguyên,....người dân có mức sống, thu nhập cao trong vùng Tây Nguyên và đến*

năm 2045 tỉnh Đắk Nông trở thành tỉnh phát triển của vùng Tây Nguyên, có mức thu nhập bình quân cao hơn bình quân chung cả nước”.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và nông thôn mới cấp thôn, bon, buôn, bản nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn; xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đảm bảo đồng bộ đáp ứng nhu cầu của người dân; bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn, giàu bản sắc văn hoá truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, bảo đảm an ninh nông thôn.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Đến cuối năm 2025, có ít nhất 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có ít nhất 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, ít nhất 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt từ 17,2 tiêu chí nông thôn mới/xã và không còn xã đạt dưới 15 tiêu chí nông thôn mới; phần đầu có thêm ít nhất 02 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, cụ thể:

- Huyện Cư Jút: 7/7 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, có ít nhất 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và có ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, phần đầu huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Huyện Đắk Mil: 9/9 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, có ít nhất 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và có ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, phần đầu huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Huyện Đắk R'lấp: 10/10 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, có ít nhất 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và có ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; phần đầu huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Huyện Đắk Song: Có ít nhất 7/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, có ít nhất 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí nông thôn mới trở lên.

- Huyện Krông Nô: Có ít nhất 5/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Trong đó, có ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí nông thôn mới trở lên.

- Huyện Đắk Glong: Có ít nhất 2/7 xã đạt chuẩn nông thôn mới và các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí nông thôn mới trở lên.

- Huyện Tuy Đức: Có ít nhất 1/6 xã đạt chuẩn nông thôn mới và các xã còn lại đạt từ 15 tiêu chí nông thôn mới trở lên.

- Thành phố Gia Nghĩa: Giữ vững kết quả giai đoạn 2016-2020, có 2/2 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, vai trò quản lý của chính quyền, sự tham gia vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong xây dựng nông thôn mới

Các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tổ chức triển khai thực hiện chủ động, sáng tạo, có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, kịp thời xây dựng và thực thi có hiệu quả các cơ chế, chính sách trong xây dựng nông thôn mới. Đặc biệt, lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch có lộ trình cụ thể theo các cấp độ (*xã, huyện, tỉnh*) và các mức độ (*nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu*); chú trọng nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới thông qua các bộ tiêu chí thôn, bon, buôn, bản nông thôn mới; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; vườn mẫu, rẫy mẫu. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, địa phương gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình.

Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn hệ thống Ban Chỉ đạo quản lý điều hành và bộ phận giúp việc ở các cấp phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình thực tế ở địa phương.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là sự giám sát của Nhân dân đối với xây dựng nông thôn mới.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, quán triệt triển khai các chủ trương, chính sách về xây dựng nông thôn mới

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của

cán bộ, đảng viên, cộng đồng dân cư và mỗi người dân về nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới.

Tập trung công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới từ cấp tỉnh đến cơ sở, nhất là cán bộ cấp xã và thôn, bon, buôn, bản; tăng cường trao đổi, học tập, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương có mô hình, cách làm hay để nhân rộng triển khai áp dụng có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân, các tổ chức kinh tế và toàn xã hội với nhiều hình thức, phù hợp từng đối tượng, điều kiện từng địa phương nhằm thực hiện sâu rộng phong trào thi đua "*Đất Nong chung sức xây dựng nông thôn mới*".

3. Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn trong xây dựng nông thôn mới

Tập trung huy động tối đa nguồn ngân sách hỗ trợ trực tiếp của Chương trình (Trung ương, tỉnh, huyện, xã), hằng năm cân đối ngân sách địa phương bố trí đáp ứng yêu cầu, quy định về tỷ lệ vốn đối ứng so với nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ; thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn nông thôn; các chính sách tín dụng cho nông nghiệp, nông thôn, nông dân; tăng cường vận động, kêu gọi các tổ chức kinh tế trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, đỡ đầu các huyện, xã; vận động người dân tiếp tục tích cực tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc tự nguyện cho từng nội dung cụ thể.

4. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các lĩnh vực trong xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án chuyên đề trọng tâm của Trung ương nhằm giải quyết các vấn đề tồn tại trong xây dựng nông thôn mới

Nhóm nhiệm vụ đột phá: Nâng cao hiệu quả quản lý, thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch gắn với quá trình đô thị hoá và biến đổi khí hậu; phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đồng bộ, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị và kết nối liên xã, liên huyện.

Nhóm nhiệm vụ cốt lõi: Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, chú trọng khai thác được lợi thế của từng địa phương, gắn với thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững.

Nhóm nhiệm vụ nền tảng: Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn; nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của người dân nông thôn; chú trọng bảo vệ môi trường và cải tạo cảnh quan nông thôn.

Nhóm nhiệm vụ then chốt: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân.

Nhóm nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn.

Nhóm nhiệm vụ giải quyết trực tiếp các vấn đề tồn tại: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án chuyên đề như: Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Chương trình môi trường, vệ sinh, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; Chương trình về phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn, phát huy văn hoá truyền thống; Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình chuyển đổi số trọng xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh.

Nhóm nhiệm vụ đồng bộ, toàn diện: Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, toàn diện các bộ tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới theo các cấp độ và mức độ tăng dần để ngày càng nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo triển khai xây dựng và thực hiện bằng kế hoạch, chương trình hành động, các cơ chế chính sách, đề án, dự án phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm tính khả thi và đạt các mục tiêu đề ra.

3. Các ban đảng của Tỉnh ủy, các đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình kế hoạch, triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết; chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, thông tin; tổng hợp, báo cáo, kết quả thực hiện Nghị quyết.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện tốt việc tuyên truyền, giám sát nhằm nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới cho hội viên, đoàn viên thanh niên và quần chúng nhân dân.

6. Các đồng chí Tỉnh ủy viên được phân công phụ trách địa bàn, lĩnh vực theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và đề xuất với Tỉnh ủy đề kịp thời chỉ đạo trong quá trình tổ chức thực hiện.

7. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các ban đảng của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh và các địa phương thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết; tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Các ban đảng Trung ương và (b/c)
Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ Nông nghiệp và PTNT,
- Các vụ địa phương, cơ quan thường trực
tại TP.Đà Nẵng và TP.Hồ Chí Minh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- UBND tỉnh,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, Ngh).

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Ngô Thanh Danh